

I. ĐỘNG TÁC NGHIÊM, NGHỈ CÓ SÚNG TIÊU LIÊN AK

Ý nghĩa:

- Động tác nghiêm: Để rèn luyện cho quân nhân có tác phong nghiêm túc tư thế hùng mạnh khải trương và đức tính bình tĩnh nhẫn nại, đồng thời rèn luyện ý thức tổ chức kỷ luật, thống nhất và tập trung, sẵn sàng nhận lệnh.

Đứng nghiêm là động tác cơ bản của mọi quân nhân, làm cơ sở cho các động tác khác.

- Động tác nghỉ: Để quân nhân đứng trong đội hình đỡ mỏi mà vẫn giữ được tư thế, hàng ngũ nghiêm chỉnh và tập trung chú ý.

1. Động tác nghiêm, nghỉ ở tư thế mang súng

Cơ bản giống như động tác nghiêm, nghỉ không có súng.

Khi đứng nghiêm, nghỉ ở tư thế mang súng: Súng mang ở vai phải, tay phải nắm chắc dây súng (ngón cái phía trong dọc theo dây súng, bốn ngón con khép lại nắm ngoài dây súng), nắm tay phải cao ngang nắp túi áo ngực bên phải (mép trên của ngón tay trở cao ngang mép trên của nắp túi áo ngực). cánh tay phải khép lại giữ cho súng nằm dọc theo thân người phía sau bên phải.

Súng tiêu liên đầu nòng súng hướng xuống dưới mặt súng quay sang phải.

2. Động tác nghiêm, nghỉ khi giữ súng

- Động tác nghiêm: Cơ bản giống như động tác nghiêm không có súng, chỉ khác: Tay phải giữ súng ngón tay cái bên trái, bốn ngón con khép lại ở bên phải súng, bàn tay giữ chắc súng, cánh tay duỗi thẳng tự nhiên (tùy theo người cao hay thấp mà xác định vị trí tay cầm cho phù hợp). Súng thẳng đứng, hộp tiếp đạn hướng ra trước; đế báng súng đặt mép ngoài bàn chân phải (đế báng và sát mặt đất); mũi đế báng súng ngang với mũi bàn chân phải (ngang với mũi giày).

- Động tác nghỉ: Cơ bản giống như động tác nghỉ không có súng, chỉ khác: Tay phải vẫn giữ súng như khi đứng nghiêm.

3. Động tác nghiêm, nghỉ khi ở tư thế kẹp súng

Khi nghiêm ở tư thế kẹp súng: Tay phải nắm tay cầm, hồ khẩu tay ở bên trên hướng ra ngoài, bằng mặt cắt tay cầm, kẹp chặt súng. Súng nằm dọc bên phải thân người, cuối hộp khoa nòng sát hông bên phải, hộp tiếp đạn hướng ra phía trước, miệng nòng súng cao ngang cầm.

II. ĐỘNG TÁC ĐẶT SÚNG TIÊU LIÊN AK

Ý nghĩa: Để bảo đảm trật tự thống nhất khi nghỉ ở bãi tập, nơi công tác... đồng thời bảo đảm sẵn sàng chiến đấu.

1. Động tác đặt súng ở tư thế mang súng

- Khẩu lệnh: “*Đặt súng*” chỉ có động lệnh, không có dự lệnh.

- Động tác: Khi nghe dứt động lệnh “*Đặt súng*” làm 3 cử động.

+ Cử động 1: Tay phải vuốt nhẹ theo dây súng đưa về nắm ốp lót tay, đưa súng ra khỏi vai thành tư thế xách súng.

+ Cử động 2: Chân trái bước lên 1 bước thẳng hướng trước mặt, cúi người xuống, chân phải thẳng, chân trái chùng. Tay phải đặt nhẹ súng xuống đất, súng thẳng hướng về trước, tay kéo bệ khóa nòng nằm ở phía dưới mặt súng hướng sang phải, đế báng súng ngang với mũi bàn chân phải.

+ Cử động 3: Đứng thẳng người lên, chân trái đưa về đặt sát chân phải thành tư thế đứng nghiêm.

2. Động tác lấy súng

- Khẩu lệnh “*Lấy súng*” chỉ có động lệnh, không có dự lệnh.

- Động tác: Khi nghe dứt động lệnh “*Lấy súng*” làm 3 cử động:

+ Cử động 1: Chân trái bước lên 1 bước, cúi người xuống, chân phải thẳng, chân trái chùng. Tay phải cầm súng ở ốp lót tay.

+ Cử động 2: Nhấc súng đứng thẳng người lên, chân trái đưa về sát với chân phải, tay phải đưa súng lên dọc chính giữa thân người, cách thân người 20cm (tính ở trước ngực), nòng súng hướng lên trên, mặt súng hướng sang phải, tay trái đưa lên nắm ốp lót tay dưới tay phải.

Tay phải rời ốp lót tay đưa về nắm cổ báng súng, hộ khẩu tay hướng lên trên. Phối hợp 2 tay xoay mũi súng xuống dưới, báng súng lên trên (tay trái hơi lỏng ra, chuyển hộ khẩu tay hướng lên trên). Tay phải đưa về nắm dây súng, ngón tay cái nằm dọc theo dây súng ở bên trong bốn ngón con khép lại nằm bên ngoài, ngón tay trỏ cách khâu đeo dây súng ở báng súng 30cm.

+ Cử động 3: Dùng sức đẩy của tay trái và sức xoay của tay phải đưa súng sang bên phải về đằng sau quàng vào vai phải, tay phải nắm dây súng (ngón trỏ cao ngang mép trên nắp túi áo ngực), cánh tay khép lại giữ cho súng nằm dọc theo thân người phía sau bên phải, tay trái đưa về thành tư thế đứng nghiêm mang súng.

III. ĐỘNG TÁC KHÁM SÚNG TIÊU LIÊN AK

Ý nghĩa: Khám súng là để chấp hành quy tắc bảo đảm an toàn tuyệt đối trong việc giữ gìn vũ khí, trang bị đối với mọi trường hợp trong huấn luyện công tác, sinh hoạt, hành quân, trú quân trước và sau khi dùng súng.

Khám súng là một động tác cần thiết của mỗi quân nhân, nhằm bảo đảm an toàn cho người dùng súng và những người xung quanh.

1. Động tác khám súng ở tư thế mang súng

- Khẩu lệnh: “*Khám súng*”; chỉ có động lệnh, không có dự lệnh.

- Động tác: Khi nghe dứt động lệnh “*Khám súng*” làm 3 cử động:

+ Cử động 1: Tay phải vuốt nhẹ theo dây súng đưa về nắm ốp lót tay, đồng thời chân trái bước lên 1/2 bước theo hướng trước mặt, đặt mũi bàn chân chéch sang phải. Lấy mũi bàn chân phải làm trụ xoay gót lên, người chéch sang phải 1 góc 45°, tay phải đưa súng lên trước, cánh tay cong tự nhiên, đồng thời tay trái đưa lên nắm ốp lót tay, dưới thước ngắm (nắm cả dây súng). Nòng súng chéch lên, báng súng sát hông bên phải.

+ Cử động 2: Tay phải rời ốp lót tay đưa về nắm hộp tiếp đạn lòng bàn tay quay về trước, hộ khẩu tay nắm sau sống hộp tiếp đạn, bốn ngón con khép lại nắm bên phải hộp tiếp đạn, dùng ngón cái (hoặc hộ khẩu tay) ấn lẩy giữ hộp tiếp đạn rồi tháo hộp tiếp đạn ra, chuyển sang tay trái giữ hộp tiếp đạn. Tay trái vẫn giữ ốp lót tay, dùng ngón tay giữa và ngón thứ 4 (cạnh ngón út) kẹp hộp tiếp đạn vào bên phải ốp lót tay, miệng hộp tiếp đạn hướng vào người, sống hộp tiếp đạn hướng xuống dưới. tay phải gạt cần điều khiển bắn về vị trí bắn rồi đưa về nắm tay cầm.

+ Cử động 3: khi người kiểm tra đến bên phải phía sau, kết hợp 2 tay đưa súng lên tì để báng súng vào thắt lưng bên phải, trước bụng. Tay phải đưa lên nắm tay kéo bệ khóa nòng của súng (ngón tay cái hơi co lại tỳ vào tay kéo bệ khóa nòng, bốn ngón con khép lại nằm dọc theo bên phải thân súng), kéo tay kéo bệ khóa nòng về sau hết cỡ, đồng thời hơi nghiêng mặt súng sang bên trái. Khi người kiểm tra hô “Được”, tay phải thả khóa nòng về trước, bóp chết cò, gạt cần định bắn về vị trí khóa an toàn, lấy hộp tiếp đạn lắp vào súng rồi đưa về nắm tay cầm. Phối hợp hai tay đưa báng súng về sát hông bên phải.

2. Động tác khám súng xong

- Khẩu lệnh: “*Khám súng xong*”; chỉ có động lệnh, không có dự lệnh.

- Động tác: Khi nghe dứt động lệnh “*Khám súng xong*” làm 3 cử động:

+ Cử động 1: Lấy mũi bàn chân phải làm trụ xoay gót chân về vị trí cũ, chân trái đưa về sát chân phải, đồng thời phối hợp 2 tay, xoay mũi súng xuống dưới (tay trái hơi lỏng ra để xoay hồ khẩu tay hướng lên trên, tiếp tục nắm chắc ốp lót tay). Súng dọc theo thân người, cách thân người 20cm.

+ Cử động 2: Tay phải rời tay cầm về nắm dây súng, cách khâu đeo dây súng khoảng 30cm (ngón cái hướng lên trên ở bên trong, bốn ngón con khép lại nằm ở bên ngoài dây súng), kéo căng dây súng vào người, nắm tay cách thân người 10cm.

+ Cử động 3: Dùng sức đẩy của tay trái, sức xoay của tay phải đưa súng sang bên phải, ra đằng sau, quàng dây súng vào vai phải, tay trái đưa về thành tư thế đứng nghiêm.

IV. ĐỘNG TÁC TREO SÚNG TIỂU LIÊN AK

Ý nghĩa: Động tác treo súng thường được dùng khi canh gác, làm nhiệm vụ đón tiếp, duyệt đội ngũ, duyệt binh, diễu binh....

1. Động tác treo súng (khi đang ở tư thế mang súng)

- Khẩu lệnh: “*Treo súng*”; chỉ có động lệnh, không có dự lệnh.

- Động tác: Khi nghe dứt động lệnh “*Treo súng*” làm 3 cử động:

+ Cử động 1: Tay phải vuốt nhẹ theo dây súng về nắm ốp lót tay, đưa súng về trước, cách người 30cm (tính ở trước ngực) mũi súng chệch sang trái, đồng thời tay trái nắm thân súng dưới thước ngắm, ngón út sát tay kéo bệ khóa nòng.

+ Cử động 2: Tay phải rời ốp lót tay về nắm giữa dây súng (ngón cái dọc theo dây súng ở bên trong, bốn ngón con khép lại ở bên ngoài) kéo căng dây súng sang bên phải, dùng cùi tay phải đưa vào giữa súng và dây súng, súng nằm chệch trước người.

+ Cử động 3: Phối hợp hai tay nhắc dây súng qua đầu quàng vào cổ, đồng thời cánh tay phải luồn vào giữa thân súng và dây súng rồi đưa về nắm cổ báng súng bốn ngón con khép lại nắm bên ngoài (hồ khẩu tay sát hộp khóa nòng). Cánh tay phải mở tự nhiên. Súng nằm chệch trước ngực 45° từ trái sang phải, mặt súng hướng lên trên, tay kéo khóa nòng nằm chính giữa hàng khuy áo, vòng cò ở khoảng giữa thắt lưng, tay trái đưa về thành tư thế đứng nghiêm.

2. Động tác xuống súng (thành tư thế mang súng)

- Khẩu lệnh: “*Mang súng*”; chỉ có động lệnh, không có dự lệnh.

- Động tác: Khi nghe dứt động lệnh “*Mang súng*” làm 3 cử động

+ *Cử động 1*: Tay phải đưa lên nắm ốp lót tay, hồ khẩu tay hướng sang trái và nắm trên ốp lót tay trên, tay trái đưa lên nắm dây súng trên vai trái.

+ *Cử động 2*: Phối hợp hai tay nhắc dây súng đưa qua đầu, rồi quàng dây súng vào vai trái thành tư thế mang súng.

+ *Cử động 3*: Tay phải rời ốp lót tay đưa về nắm dây súng cao ngang nắp túi áo ngực bên phải. Tay trái đưa về thành tư thế đứng nghiêm.

V. ĐỘNG TÁC ĐEO SÚNG TIỂU LIÊN AK

Ý nghĩa: Động tác đeo súng thường dùng khi tay bận hoặc để làm các công việc khác như leo trèo mang vác.

1. Động tác đeo súng (khi đang ở tư thế mang súng)

- Khẩu lệnh: “*Đeo súng*” chỉ có động lệnh, không có dự lệnh.

- Động tác: Khi nghe dứt động lệnh “*Đeo súng*” làm 3 cử động.

+ *Cử động 1*: Tay phải vuốt nhẹ theo dây súng đưa về nắm ốp lót tay, đưa súng lên phía trước, súng cách thân người 20cm. Mũi súng hơi chệch sang trái, mặt súng quay sang phải, khâu đeo dây súng phía trên cao ngang vai trái. Đồng thời tay trái nắm thân súng dưới thước ngắm, ngón út sát tay kéo bệ khóa nòng.

+ *Cử động 2*: Tay phải rời ốp lót tay chuyển về nắm chính giữa dây súng, lòng bàn tay hướng vào trong người (ngón cái nằm dọc phía trong dây súng, bốn ngón con khép lại nằm phía ngoài dây súng), kéo căng dây súng sang bên phải, đồng thời dùng cùi tay phải đưa vào giữa dây súng và súng, súng nằm chệch trước người, vòng cò khoảng thắt lưng. Phối hợp hai tay đưa dây súng qua đầu quàng vào cổ, tay phải luồn vào giữa súng và dây súng. Súng nằm chệch trước ngực từ trái sang phải, mặt súng quay lên trên. Tay phải chuyển về nắm ốp lót tay trên, tay trái rời thân súng về nắm dây súng trên vai trái.

+ *Cử động 3*: Phối hợp hai tay đưa súng sang phải về sau. Súng nằm chệch sau lưng từ trái sang phải, mũi súng hướng chệch xuống dưới, hai tay đưa về thành tư thế đứng nghiêm.

2. Động tác xuống súng (thành tư thế mang súng)

- Khẩu lệnh: “*Mang súng*” chỉ có động lệnh, không có dự lệnh

- Động tác: Khi nghe dứt động lệnh “*Mang súng*” làm 3 cử động

+ *Cử động 1*: Tay phải đưa về sau nắm ốp lót tay trên, tay trái đưa lên nắm dây súng trên vai trái, hơi nâng súng lên.

+ *Cử động 2*: Tay phải đưa súng từ sau lưng qua phải về trước, súng nằm chệch trước ngực từ trái sang phải.

+ *Cử động 3*: Phối hợp hai tay nhắc dây súng lên, đưa qua đầu, quàng dây súng vào vai phải thành tư thế mang súng. Tay phải rời ốp lót tay, đưa lên nắm dây súng (ngón tay trở cao ngang mép trên nắp túi áo ngực), tay trái đưa về thành tư thế đứng nghiêm mang súng.

KẾ HOẠCH LUYỆN TẬP

Phần I

Ý ĐỊNH LUYỆN TẬP

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

A. MỤC ĐÍCH

- Trang bị cho người học những nội dung về điều lệnh đội ngũ từng người có súng; ý nghĩa, trường hợp vận dụng của từng động tác; ý nghĩa của sự trang nghiêm thống nhất, thể hiện sự hùng mạnh của quân đội chính quy và của đơn vị;
- Huấn luyện cho sinh viên biết và thực hiện đúng động tác làm cơ sở học tập, rèn luyện tại trường, biết vận dụng linh hoạt vào điều kiện cụ thể.

B. YÊU CẦU

- Chấp hành nghiêm quy định học tập ngoài bãi tập;
- Khẩu lệnh to, rõ; luyện tập từ cơ bản đến thuần thục toàn bộ động tác, chú trọng rèn luyện đúng yếu lĩnh động tác.

II. NỘI DUNG

- Động tác nghiêm, nghỉ có súng tiểu liên AK
- Động tác đặt súng tiểu liên AK
- Động tác khám súng tiểu liên AK
- Động tác treo súng tiểu liên AK
- Động tác đeo súng tiểu liên AK

III. THỜI GIAN

150 phút

IV. TỔ CHỨC, PHƯƠNG PHÁP

A. TỔ CHỨC

Huấn luyện thực hành tại sân bãi.

B. PHƯƠNG PHÁP

Phương pháp luyện tập: Luyện tập qua 2 bước:

- Bước 1: Từng người nghiên cứu, luyện tập.
 - + Tại vị trí tập, từng người tự nghiên cứu lại ý nghĩa, khẩu lệnh, động tác, thứ tự các cử động. Nội dung nào chưa rõ, chưa hiểu hỏi lại cán bộ hoặc giảng viên.
- Bước 2: Tập tổng hợp.
 - + Từng người thay nhau ở cương vị tiểu đội trưởng thực hành chỉ huy tiểu đội thực hiện các động tác. Tập chậm từng cử động cho đến khi thuần thục cử động đó chuyển sang luyện tập cử động tiếp theo. Tập hết động tác này chuyển sang động tác khác.

Chú ý: Tiểu đội trưởng ngoài việc nắm động tác của mình phải nắm chắc động tác của các số, quan sát và sửa tập cho các số.

V. ĐỊA ĐIỂM

Sân bãi

VI. VẬT CHẤT

Súng AK; Còi; Trang phục theo quy định

Phần II THỰC HÀNH LUYỆN TẬP

I. THỦ TỤC LUYỆN TẬP (05 phút)

- Phổ biến ý định luyện tập.
- Quy định địa điểm, hướng tập.
- Phổ biến ký, tín hiệu trong luyện tập.

II. TRÌNH TỰ LUYỆN TẬP

Nội dung	Thời gian	Tổ chức	Phương pháp			Địa điểm	Vật chất	Ký, tín hiệu
			Người tập	Phục vụ	Sửa tập			
Động tác nghiêm, nghỉ có súng tiểu liên AK	15 phút	Cá nhân, Tiểu đội	- Bước 1: Từng người tự nghiên cứu, luyện tập - Bước 2: Từng người thay nhau ở cương vị tiểu đội trưởng thực hành chỉ huy tiểu đội luyện tập từng nội dung.		Sai ít sửa trực tiếp ; sai nhiều tập trung hướng dẫn lại	Sân bãi	Súng AK	Còi kết hợp khẩu lệnh trực tiếp
Động tác đặt súng tiểu liên AK	25 phút	Cá nhân, Tiểu đội	- Bước 1: Từng người tự nghiên cứu, luyện tập - Bước 2: Từng người thay nhau ở cương vị tiểu đội trưởng thực hành chỉ huy tiểu đội luyện tập từng nội dung.		Sai ít sửa trực tiếp ; sai nhiều tập trung hướng dẫn lại	Sân bãi	Súng AK	Còi kết hợp khẩu lệnh trực tiếp
Động tác khám súng tiểu liên AK	35 phút	Cá nhân, Tiểu đội	- Bước 1: Từng người tự nghiên cứu, luyện tập - Bước 2: Từng người thay nhau ở cương vị tiểu đội trưởng thực hành chỉ huy tiểu đội luyện tập từng nội dung.		Sai ít sửa trực tiếp ; sai nhiều tập trung hướng dẫn lại	Sân bãi	Súng AK	Còi kết hợp khẩu lệnh trực tiếp

Động tác treo súng tiểu liên AK	25 phút	Cá nhân, Tiểu đội	<ul style="list-style-type: none"> - Bước 1: Từng người tự nghiên cứu, luyện tập - Bước 2: Từng người thay nhau ở cương vị tiểu đội trưởng thực hành chỉ huy tiểu đội luyện tập từng nội dung. 		Sai ít sửa trực tiếp ; sai nhiều tập trung hướng dẫn lại	Sân bãi	Súng AK	Còi kết hợp khẩu lệnh trực tiếp
Động tác đeo súng tiểu liên AK	25 phút	Cá nhân, Tiểu đội	<ul style="list-style-type: none"> - Bước 1: Từng người tự nghiên cứu, luyện tập - Bước 2: Từng người thay nhau ở cương vị tiểu đội trưởng thực hành chỉ huy tiểu đội luyện tập từng nội dung. 		Sai ít sửa trực tiếp ; sai nhiều tập trung hướng dẫn lại	Sân bãi	Súng AK	Còi kết hợp khẩu lệnh trực tiếp

III. KẾT THÚC LUYỆN TẬP

TT	Giảng viên	Sinh viên	Thời gian
1	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra đánh giá kết quả + Phổ biến ý định kiểm tra + Thực hành kiểm tra + Nhận xét, đánh giá kết quả 	Thực hiện nội dung kiểm tra theo yêu cầu	15 phút
2	Hướng dẫn ôn luyện, củng cố và nghiên cứu tài liệu	Nghe, ghi nhớ	05 phút

KẾT LUẬN

Điều lệnh trong quân đội thể hiện tính kỷ luật, tinh thần đoàn kết, nếp sống văn minh để thống nhất hành động, biểu thị tư thế tác phong quân nhân thể hiện tính đặc thù của quân đội. Huấn luyện điều lệnh đội ngũ từng người có súng để hiểu được ý nghĩa, nội dung thực hiện thành thực các động tác, đồng thời rèn luyện tác phong nhanh nhẹn, khẩn trương, nghiêm túc, ý thức tổ chức kỷ luật cao, tự giác chấp hành điều lệnh và các nội quy của đơn vị, đảm bảo sẵn sàng chiến đấu. Vận dụng trong học tập, rèn luyện cũng như kiểm tra trong đơn vị.

Tài liệu tham khảo:

- Bộ Quốc phòng (2008), Điều lệnh đội ngũ Quân đội nhân dân Việt Nam, NXB Quân đội nhân dân.

- Nhiều tác giả (2008), Giáo trình Giáo dục quốc phòng - an ninh, tập 2, dùng cho sinh viên các trường Đại học, cao đẳng, NXB Giáo dục.